

Số: 32-16/QĐ-HTH

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng Huy chương và Giấy Chứng nhận cho các thí sinh có thành tích xuất sắc tại Cuộc thi “Tìm kiếm Tài năng Toán học trẻ 2016” (MYTS)

HỘI TOÁN HỌC VIỆT NAM

- Căn cứ vào Điều lệ của Hội Toán học Việt Nam;
- Căn cứ vào Quyết định số 26-15/HTH ngày 31/12/2015 về việc thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi “Tìm kiếm Tài năng Toán học trẻ 2016” (MYTS);
- Xét đề nghị của Trưởng ban Chấm thi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Huy chương và Giấy chứng nhận cho 245 thí sinh có thành tích xuất sắc tại Cuộc thi “Tìm kiếm Tài năng Toán học trẻ 2016 ” (MYTS). Trong đó: 35 huy chương vàng, 88 huy chương bạc, 122 huy chương đồng (danh sách kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cá nhân, bộ phận liên quan và các thí sinh có tên tại danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**



GS.TS. Nguyễn Hữu Dư

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHKT VIỆT NAM
HỘI TOÁN HỌC VIỆT NAM

**DANH SÁCH CÁC THÍ SINH ĐƯỢC TẶNG HUY CHƯƠNG VÀNG
TẠI CUỘC THI "TÌM KIẾM TÀI NĂNG TOÁN HỌC TRẺ" 2016**

(Kèm theo Quyết định số: 32-16/HTH ngày 03 tháng 4 năm 2016 của Chủ tịch Hội Toán học Việt Nam)

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Khối lớp	Trường	Tỉnh/TP
1	Đào Xuân Tú	2006	4	Trường Tiểu học Archimedes Academy	Hà Nội
2	Nguyễn Ngọc Đăng Khoa	10/12/2006	4	Trường Tiểu học Việt Úc	Hà Nội
3	Nguyễn Minh Thảo	4/7/2005	5	Trường Tiểu học Đông Ngạc B	Hà Nội
4	Nguyễn Trí Dũng	19/7/2005	5	Trường Tiểu học Kim Liên	Hà Nội
5	Đoàn Thị Minh Khuê	7/1/2005	5	Trường Tiểu học Nam Thành Công	Hà Nội
6	Nguyễn Lê Đức Anh	2005	5	Trường Tiểu học Phương Liệt	Hà Nội
7	Nguyễn Ngân Hà	23/6/2004	6	Trường THCS Giảng Võ	Hà Nội
8	Phạm Ngọc Thành Vinh	2004	6	Trường THCS Nguyễn Siêu	Hà Nội
9	Trần Đắc Nhật Anh	2004	6	Trường THCS Nguyễn Trường Tộ	Hà Nội
10	Đoàn Quốc Thịnh	2004	6	Trường THCS Phương Mai	Hà Nội
11	Chu Hữu Đăng Trường	2004	6	Trường THCS Trung Vương	Hà Nội
12	Ngô Đức Trí	2004	6	Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
13	Phạm Gia Hiếu	20/7/2004	6	Trường THCS Hồng Bàng	Hải Phòng
14	Đào Minh Nhật	22/3/2004	6	Trường THCS Hồng Bàng	Hải Phòng
15	Trần Hoàng Vũ	7/2/2004	6	Trường Phổ thông Đoàn Thị Điểm Ecopark	Hưng Yên
16	Nguyễn Việt Anh	5/11/2004	6	Trường THCS Văn Lang	Phú Thọ
17	Phạm Bảo Ngọc	31/3/2004	6	Trường THCS Lương Thế Vinh	Thái Bình
18	Nguyễn Tuấn Linh	26/3/2004	6	Trường THCS Lý Tự Trọng	Vĩnh Phúc
19	Phạm Gia Khánh	24/3/2003	7	Trường THCS Giảng Võ	Hà Nội
20	Bùi Phương Nam	1/2/2003	7	Trường THCS Giảng Võ	Hà Nội
21	Trần Xuân An	20/7/2002	7	Trường THCS Lê Quý Đôn	Hà Nội
22	Phan Hữu An	2003	7	Trường THCS Nguyễn Trường Tộ	Hà Nội
23	Nguyễn Hạnh An	3/9/2003	7	Trường THCS Trung Vương	Hà Nội
24	Nguyễn Khắc Hải Long	18/11/2003	7	Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
25	Nguyễn Tuấn Minh	3/3/2003	7	Trường THCS Trần Phú	Hải Phòng
26	Nguyễn Quang Lợi	27/4/2003	7	Trường THCS Lương Thế Vinh	Thái Bình
27	Dương Hải Quyền	11/7/2003	7	Trường THCS Lương Thế Vinh	Thái Bình
28	Nguyễn Văn Hương	25/3/2003	7	Trường THCS Lý Tự Trọng	Vĩnh Phúc
29	Lê Hoàng Minh	2002	8	Trường THCS Giảng Võ	Hà Nội
30	Trần Minh Dũng	15/5/2002	8	Trường THCS Trung Vương	Hà Nội
31	Bùi Hồng Đức	2002	8	Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
32	Nguyễn Gia Hiên	2002	8	Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
33	Tạ Nam Khánh	1/10/2002	8	Trường THCS Vĩnh Tường	Vĩnh Phúc

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Khối lớp	Trường	Tỉnh/TP
34	Trần Hồng Quý	26/1/2002	8	Trường THCS Vĩnh Tường	Vĩnh Phúc
35	Chu Thị Thanh	14/2/2002	8	Trường THCS Vĩnh Tường	Vĩnh Phúc

(Danh sách gồm 35 thí sinh)

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2016

TM. BAN CHẤP HÀNH

CHỦ TỊCH



GS.TS. Nguyễn Hữu Dư



LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHKT VIỆT NAM
HỘI TOÁN HỌC VIỆT NAM

**DANH SÁCH CÁC THÍ SINH ĐƯỢC TẶNG HUY CHƯƠNG BẠC
TẠI CUỘC THI "TÌM KIẾM TÀI NĂNG TOÁN HỌC TRẺ" 2016**

(Kèm theo Quyết định số: 32-16/HTH ngày 03 tháng 4 năm 2016 của Chủ tịch Hội Toán học Việt Nam)

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Khối lớp	Trường	Tỉnh/TP
1	Trần Việt Hoàng	5/2/2006	4	Trường Tiểu học Nam Thành Công	Hà Nội
2	Ngô Huy Đăng Khoa	1/4/2006	4	Trường Tiểu học Nam Thành Công	Hà Nội
3	Nguyễn Đức Hải	30/3/2005	5	Trường Tiểu học Cổ Nhuế 2B	Hà Nội
4	Nguyễn Quốc Hưng	2005	5	Trường Tiểu học Kim Liên	Hà Nội
5	Đặng Linh Đan	29/1/2005	5	Trường Tiểu Học Mai Động	Hà Nội
6	Trần Bá Huy	6/12/2005	5	Trường Tiểu học Minh Khai A	Hà Nội
7	Nguyễn Hoàng Đức	15/12/2005	5	Trường Tiểu học Nam Thành Công	Hà Nội
8	Nguyễn Hoàng Đàm Thuyên	4/5/2005	5	Trường Tiểu học Nam Thành Công	Hà Nội
9	Nguyễn Ngọc Thư Hiền	18/10/2005	5	Trường Tiểu học Thăng Long	Hà Nội
10	Hoàng Thái Sơn	6/11/2005	5	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	Hà Nội
11	Nguyễn Đặng Huyền My	30/6/2005	5	Trường Tiểu học Trung Vương	Hà Nội
12	Nguyễn Gia Huy	14/10/2005	5	Trường Tiểu học Xuân Đình	Hà Nội
13	Nguyễn Thảo Linh	6/4/2005	5	Trường Tiểu học Lưu Quý An	Vĩnh Phúc
14	Nguyễn Ngọc Toàn	2005	5	Trường Tiểu học Tề Lỗ	Vĩnh Phúc
15	Đào Tuấn Vũ	2005	5	Trường Tiểu học Tề Lỗ	Vĩnh Phúc
16	Trần Xuân Đức	15/1/2004	6	Trường THCS Cầu Giấy	Hà Nội
17	Hoàng Ngân Hà	13/7/2004	6	Trường THCS Cầu Giấy	Hà Nội
18	Phùng Thu Thảo	15/4/2004	6	Trường THCS Cầu Giấy	Hà Nội
19	Đỗ Doãn Hoàng Du	7/10/2004	6	Trường THCS Đại Kim	Hà Nội
20	Ngô Xuân An	6/8/2004	6	Trường THCS Giảng Võ	Hà Nội
21	Hoàng Việt Bách	8/11/2004	6	Trường THCS Giảng Võ	Hà Nội
22	Phạm Quốc Huy	20/1/2004	6	Trường THCS Giảng Võ	Hà Nội
23	Vũ Hoàng Giáp	22/12/2004	6	Trường THCS Lê Quý Đôn	Hà Nội
24	Lê Đức Anh	13/01/2004	6	Trường THCS Ngôi sao Hà Nội	Hà Nội
25	Nguyễn Anh Quân	2004	6	Trường THCS Nguyễn Siêu	Hà Nội
26	Nguyễn Thiện Hải An	2004	6	Trường THCS Nguyễn Trường Tộ	Hà Nội
27	Trần Thăng Long	2004	6	Trường THCS Tân Định	Hà Nội
28	Lê Trần Huy	2004	6	Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
29	Nguyễn Phúc Minh	2/1/2004	6	Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
30	Nguyễn Thành Nam	10/10/2004	6	Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
31	Hứa Minh Tuấn	10/1/2004	6	Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
32	Trần Tuấn Hải	2004	6	Trường THPT Lương Thế Vinh	Hà Nội

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Khối lớp	Trường	Tỉnh/TP
33	Phạm Minh Hiếu	20/5/2004	6	Trường THPT Lương Thế Vinh	Hà Nội
34	Bùi Gia Lộc	22/7/2004	6	Trường THPT Lương Thế Vinh	Hà Nội
35	Ngô Duy Đạt	5/3/2004	6	Trường THCS Hồng Bàng	Hải Phòng
36	Trần Công Minh	22/12/2004	6	Trường THCS Hồng Bàng	Hải Phòng
37	Hoàng Tấn Dũng	5/2/2004	6	Trường THCS Trần Phú	Hải Phòng
38	Phạm Thị Khánh Huyền	5/2/2004	6	Trường THCS Chu Mạnh Trinh	Hưng Yên
39	Nguyễn Thị Trà Mi	19/7/2004	6	Trường THCS Chu Mạnh Trinh	Hưng Yên
40	Vũ Minh Khải	15/1/2004	6	Trường THCS Lâm Thao	Phú Thọ
41	Lương Tùng Lâm	19/12/2004	6	Trường THCS Văn Lang	Phú Thọ
42	Vũ Huyền Trang	22/7/2004	6	Trường THCS Văn Lang	Phú Thọ
43	Bùi Bá Trọng	24/1/2004	6	Trường THCS Văn Lang	Phú Thọ
44	Nguyễn Như Giáp	17/6/2004	6	Trường THCS Lương Thế Vinh	Thái Bình
45	Trịnh Hà Phương	12/2/2004	6	Trường THCS Lương Thế Vinh	Thái Bình
46	Tổng Phú Lâm	13/10/2004	6	Trường THCS Lý Tự Trọng	Vĩnh Phúc
47	Lê Trần Duy Anh	26/9/2003	7	Trường THCS Archimedes Academy	Hà Nội
48	Phạm Trần Minh Ánh	1/11/2003	7	Trường THCS Archimedes Academy	Hà Nội
49	Đinh Vũ Tùng Lâm	12/1/2003	7	Trường THCS Cầu Giấy	Hà Nội
50	Đỗ Đức Minh	2/1/2003	7	Trường THCS Cầu Giấy	Hà Nội
51	Đỗ Nguyễn Hải Nam	28/12/2003	7	Trường THCS Cầu Giấy	Hà Nội
52	Nguyễn Đắc Tâm	30/9/2003	7	Trường THCS Cầu Giấy	Hà Nội
53	Phùng Nam Anh	17/5/2003	7	Trường THCS Giảng Võ	Hà Nội
54	Nguyễn Nhật Linh	14/12/2003	7	Trường THCS Giảng Võ	Hà Nội
55	Phạm Hà Phương	2/3/2003	7	Trường THCS Giảng Võ	Hà Nội
56	Vũ Bá Công	23/12/2003	7	Trường THCS Lê Quý Đôn	Hà Nội
57	Nguyễn Mai Linh	11/6/2003	7	Trường THCS Lê Quý Đôn	Hà Nội
58	Trần Ngọc Anh Quân	6/9/2003	7	Trường THCS Nam Từ Liêm	Hà Nội
59	Nguyễn Lê Tùng Dương	2003	7	Trường THCS Nguyễn Trường Tộ	Hà Nội
60	Lê Quốc Lâm	2003	7	Trường THCS Trung Nhị	Hà Nội
61	Nguyễn Danh Hiếu	2003	7	Trường THCS Trung Vương	Hà Nội
62	Đỗ Bách Khoa	2003	7	Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
63	Nguyễn Đăng Khoa		7	Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
64	Trần Thanh Long	5/7/2003	7	Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
65	Trần Thùy Dương	2003	7	Trường THPT Lương Thế Vinh	Hà Nội
66	Trần Mạnh Dũng	29/9/2003	7	Trường THCS Trần Phú	Hải Phòng
67	Đào Ngọc Trâm	6/2/2003	7	Trường THCS Trần Phú	Hải Phòng
68	Nguyễn Chí Long	11/8/2003	7	Trường THCS Văn Lang	Phú Thọ
69	Vũ Minh Quân	4/1/2003	7	Trường THCS Lương Thế Vinh	Thái Bình
70	Vũ Thảo Vân	10/3/2003	7	Trường THCS Lương Thế Vinh	Thái Bình
71	Trần Minh Huy	14/2/2003	7	Trường THCS Lý Tự Trọng	Vĩnh Phúc
72	Dương Thanh Tùng	19/10/2003	7	Trường THCS Vĩnh Tường	Vĩnh Phúc

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Khối lớp	Trường	Tỉnh/TP
73	Nguyễn Minh Thy	28/8/2002	8	Trường THCS Giảng Võ	Hà Nội
74	Nguyễn Minh Đức	3/12/2002	8	Trường THCS Nhân Chính	Hà Nội
75	Phạm Đức Dũng	2002	8	Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
76	Nguyễn Tuấn Hoàng	8/4/2002	8	Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
77	Dương Đức Minh	2002	8	Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
78	Nguyễn Hoàng Minh	19/12/2002	8	Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
79	Nguyễn Nhật Quang	14/1/2002	8	Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
80	Nguyễn Lâm Cường	30/8/2002	8	Trường THCS Trần Phú	Hải Phòng
81	Đinh Xuân Hoàn	23/11/2002	8	Trường THCS Trần Đăng Ninh	Nam Định
82	Nguyễn Phương Nam	27/2/2002	8	Trường THCS Trần Đăng Ninh	Nam Định
83	Phạm Đức Thành	13/9/2002	8	Trường THCS Trần Đăng Ninh	Nam Định
84	Phạm Trần Khánh Linh	25/6/2002	8	Trường THCS Hùng Vương	Phú Thọ
85	Nguyễn Thùy Dương	26/4/2002	8	Trường THCS Lâm Thao	Phú Thọ
86	Bùi Quang Sáng	12/2/2002	8	Trường THCS Lâm Thao	Phú Thọ
87	Nguyễn Đức Hiếu	6/5/2002	8	Trường THCS Lương Thế Vinh	Thái Bình
88	Nguyễn Đức Long	10/1/2002	8	Trường THCS Vĩnh Tường	Vĩnh Phúc

(Danh sách gồm 88 thí sinh).

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2016

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**



GS.TS. Nguyễn Hữu Dư

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHKT VIỆT NAM
HỘI TOÁN HỌC VIỆT NAM

**DANH SÁCH CÁC THÍ SINH ĐƯỢC TẶNG HUY CHƯƠNG ĐỒNG
TẠI CUỘC THI "TÌM KIẾM TÀI NĂNG TOÁN HỌC TRẺ" 2016**

(Kèm theo Quyết định số: 32-16/HTH ngày 03 tháng 4 năm 2016 của Chủ tịch Hội Toán học Việt Nam)

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Khối lớp	Trường	Tỉnh/TP
1	Vũ Nguyệt Minh	3/8/2006	4	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	Hà Nội
2	Trần Gia Huy	15/8/2006	4	Trường Tiểu học Quang Trung	Hà Nội
3	Nguyễn Thu Hoà	21/7/2005	5	Trường Tiểu học Cổ Nhuế 2B	Hà Nội
4	Vũ Đình Nguyên	21/2/2005	5	Trường Tiểu học Cổ Nhuế 2B	Hà Nội
5	Trịnh Đức Phương	13/11/2005	5	Trường Tiểu học Cổ Nhuế 2B	Hà Nội
6	Lê Diệu Linh	28/12/2005	5	Trường Tiểu học Đại Kim	Hà Nội
7	Nguyễn Thị Vân Anh	4/10/2005	5	Trường Tiểu học Đông Ngạc B	Hà Nội
8	Phạm Tiến Bách	26/2/2006	5	Trường Tiểu học Đông Ngạc B	Hà Nội
9	Hà Duy Linh	3/1/2005	5	Trường Tiểu học Đông Ngạc B	Hà Nội
10	Nguyễn Quang Hưng	24/9/2005	5	Trường Tiểu học Kim Liên	Hà Nội
11	Kiều Nguyệt Thu	10/9/2005	5	Trường Tiểu học Mai Động	Hà Nội
12	Đỗ Vũ Anh Duy	18/2/2005	5	Trường Tiểu học Nam Thành Công	Hà Nội
13	Nguyễn Diệu Mỹ	6/7/2005	5	Trường Tiểu học Nam Thành Công	Hà Nội
14	Phạm Khôi Nguyên	1/1/2005	5	Trường Tiểu học Nam Thành Công	Hà Nội
15	Trần Nhật Mai Chi	2005	5	Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương	Hà Nội
16	Nguyễn Hà Minh	2005	5	Trường Tiểu học Thanh Xuân Trung	Hà Nội
17	Lê Quỳnh Anh	24/1/2005	5	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	Hà Nội
18	Nguyễn Minh Quân	20/5/2005	5	Trường Tiểu học Trung Vương	Hà Nội
19	Phùng Nguyễn Đức Anh	7/9/2005	5	Trường Tiểu học Xuân Đình	Hà Nội
20	Phạm Thành Trung	11/6/2005	5	Trường Tiểu học Xuân Đình	Hà Nội
21	Tạ Thảo Chi	2005	5	Trường Tiểu học Tê Lỗ	Vĩnh Phúc
22	Nguyễn Trần Ngân Hà	16/2/2004	6	Trường THCS Bê Tông	Hà Nội
23	Đặng Quốc Anh	20/4/2004	6	Trường THCS Cầu Giấy	Hà Nội
24	Lê Xuân Bách	10/1/2004	6	Trường THCS Cầu Giấy	Hà Nội
25	Nguyễn Hà Thái Đăng	11/4/2004	6	Trường THCS Cầu Giấy	Hà Nội
26	Nguyễn Việt Dũng	20/5/2004	6	Trường THCS Cầu Giấy	Hà Nội
27	Hà Thành Long	2/10/2004	6	Trường THCS Cầu Giấy	Hà Nội
28	Nguyễn Đình Phong	26/3/2004	6	Trường THCS Cầu Giấy	Hà Nội
29	Trịnh Huỳnh Sơn	23/8/2004	6	Trường THCS Dịch Vọng	Hà Nội
30	Phan Tùng Dương	7/6/2004	6	Trường THCS Giảng Võ	Hà Nội
31	Nguyễn Tuấn Hùng	3/4/2004	6	Trường THCS Giảng Võ	Hà Nội
32	Dương Đặng Minh Quân	20/6/2004	6	Trường THCS Giảng Võ	Hà Nội
33	Nguyễn Minh Châu	3/11/2004	6	Trường THCS Lê Quý Đôn	Hà Nội

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Khối lớp	Trường	Tỉnh/TP
34	Nguyễn Trung Hiếu	25/5/2004	6	Trường THCS Lê Quý Đôn	Hà Nội
35	Hoàng Đăng Khoa	30/12/2004	6	Trường THCS Lê Quý Đôn	Hà Nội
36	Nguyễn Ngọc Minh	30/1/2004	6	Trường THCS Lê Quý Đôn	Hà Nội
37	Nguyễn Minh Nhật	2/5/2004	6	Trường THCS Nghĩa Tân	Hà Nội
38	Nguyễn Phương Linh	2004	6	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Hà Nội
39	Lê Đức Anh	2004	6	Trường THCS Nguyễn Siêu	Hà Nội
40	Vũ Minh Châu	21/3/2004	6	Trường THCS Nguyễn Trường Tộ	Hà Nội
41	Bùi Tuấn Kiệt	2004	6	Trường THCS Nguyễn Trường Tộ	Hà Nội
42	Phạm Hồng Quân	9/8/2004	6	Trường THCS Thăng Long	Hà Nội
43	Nguyễn Hải Đăng	2004	6	Trường THCS Trung Nhị	Hà Nội
44	Nguyễn Minh Đức	5/12/2004	6	Trường THCS Trung Vương	Hà Nội
45	Cù Xuân Quốc	24/10/2004	6	Trường THCS Trung Vương	Hà Nội
46	Tổng Quang Huy	8/1/2004	6	Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
47	Nguyễn Đông Nguyên	2004	6	Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
48	Vũ Hoàng Tú	11/11/2004	6	Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
49	Vũ Tiến Long	15/5/2004	6	Trường THPT Lương Thế Vinh	Hà Nội
50	Đàm Hồng Phúc	4/1/2004	6	Trường THPT Lương Thế Vinh	Hà Nội
51	Vũ Duy An	18/10/2004	6	Trường THCS Trần Phú	Hải Phòng
52	Nguyễn Thị Hải Hà	21/11/2004	6	Trường THCS Chu Mạnh Trinh	Hưng Yên
53	Ninh Duy Tuấn	31/3/2004	6	Trường THCS Lê Quý Đôn	Nam Định
54	Trần Công Hưng	3/7/2004	6	Trường THCS Giấy Phong Châu	Phú Thọ
55	Nguyễn Đại Dương	16/9/2004	6	Trường THCS Văn Lang	Phú Thọ
56	Nguyễn Phú Hưng	29/3/2004	6	Trường THCS Văn Lang	Phú Thọ
57	Nguyễn Thị Diệu Linh	4/9/2004	6	Trường THCS Văn Lang	Phú Thọ
58	Vũ Đức Anh	5/3/2004	6	Trường THCS Lương Thế Vinh	Thái Bình
59	Lê Anh Tuấn	3/10/2004	6	Trường THCS Lý Tự Trọng	Vĩnh Phúc
60	Nguyễn Đức Dương	29/12/2004	6	Trường THCS Vĩnh Tường	Vĩnh Phúc
61	Bùi Quốc Huy	4/4/2004	6	Trường THCS Vĩnh Tường	Vĩnh Phúc
62	Bùi Vũ Huy	27/1/2004	6	Trường THCS Vĩnh Tường	Vĩnh Phúc
63	Nguyễn Văn Trường	23/8/2004	6	Trường THCS Vĩnh Tường	Vĩnh Phúc
64	Bùi Phương Linh	2/12/2003	7	Trường THCS Archimedes Academy	Hà Nội
65	Lê Khả Thái Sơn	2003	7	Trường THCS Archimedes Academy	Hà Nội
66	Lê Gia Đức	23/10/2003	7	Trường THCS Cầu Giấy	Hà Nội
67	Nguyễn Ngọc Huy	20/9/2003	7	Trường THCS Cầu Giấy	Hà Nội
68	Cao Hải Lâm	24/11/2003	7	Trường THCS Cầu Giấy	Hà Nội
69	Nguyễn Anh Minh	31/10/2003	7	Trường THCS Cầu Giấy	Hà Nội
70	Bùi Huy Linh Phúc	1/3/2003	7	Trường THCS Cầu Giấy	Hà Nội
71	Nguyễn Chiến Thắng	31/5/2003	7	Trường THCS Cầu Giấy	Hà Nội
72	Đặng Ngọc Khôi	19/1/2003	7	Trường THCS Giảng Võ	Hà Nội
73	Phạm Anh Minh	19/1/2003	7	Trường THCS Giảng Võ	Hà Nội

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Khối lớp	Trường	Tỉnh/TP
74	Tạ Đức Minh	2/12/2003	7	Trường THCS Giảng Võ	Hà Nội
75	Trần Khánh Nguyên	18/5/2003	7	Trường THCS Giảng Võ	Hà Nội
76	Bùi Đức Thành	20/4/2003	7	Trường THCS Giảng Võ	Hà Nội
77	Phạm Thị Hồng Hạnh	2003	7	Trường THCS Hoàng Liệt	Hà nội
78	Ngô Quang Minh Hoàng	23/1/2003	7	Trường THCS Lê Quý Đôn	Hà Nội
79	Phan Nguyễn Trà My	7/2/2003	7	Trường THCS Lê Quý Đôn	Hà Nội
80	Trần Hữu Nghĩa	26/9/2003	7	Trường THCS Lê Quý Đôn	Hà Nội
81	Đỗ Hoàng Tùng	6/1/2003	7	Trường THCS Lê Quý Đôn	Hà Nội
82	Hoàng Vũ Trung Kiên	22/9/2003	7	Trường THCS Thành Công	Hà Nội
83	Lê Nhật Minh	17/10/2003	7	Trường THCS Thành Công	Hà Nội
84	Nguyễn Quang Anh B	2003	7	Trường THCS Trung Vương	Hà Nội
85	Vũ Trọng Đức	2003	7	Trường THCS Trung Vương	Hà Nội
86	Nguyễn Quang Minh	22/1/2003	7	Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
87	Phạm Thiên Hương	18/1/2003	7	Trường THCS Trần Phú	Hải Phòng
88	Nguyễn Bình Nguyên	18/4/2003	7	Trường THCS Trần Phú	Hải Phòng
89	Đỗ Quốc Vương	28/7/2003	7	Trường THCS Trần Phú	Hải Phòng
90	Quản Tuấn Duy	26/4/2003	7	Trường THCS Chu Mạnh Trinh	Hưng Yên
91	Nguyễn Thanh Hải	16/1/2003	7	Trường THCS Trần Đăng Ninh	Nam Định
92	Nguyễn Thu Hương	31/8/2003	7	Trường THCS Trần Đăng Ninh	Nam Định
93	Hoàng Khải	9/12/2003	7	Trường THCS Hùng Vương	Phú Thọ
94	Lê Trung Hiếu	5/2/2003	7	Trường THCS Lâm Thao	Phú Thọ
95	Phạm Quý Long	15/4/2003	7	Trường THCS Văn Lang	Phú Thọ
96	Đỗ Quang Mạnh	7/5/2003	7	Trường THCS Văn Lang	Phú Thọ
97	Lê Phúc Anh Tuấn	6/10/2003	7	Trường THCS Văn Lang	Phú Thọ
98	Khúc Thục Quyên	29/10/2003	7	Trường THCS Lương Thế Vinh	Thái Bình
99	Đặng Quang Huy	27/7/2003	7	Trường THCS Vĩnh Tường	Vĩnh Phúc
100	Nguyễn Hải Dương	14/8/2002	8	Trường THCS Nguyễn Cao	Bắc Ninh
101	Lê Đức Khôi	21/9/2002	8	Trường THCS Cầu Giấy	Hà Nội
102	Hà Huy Khôi	31/10/2002	8	Trường THCS Cầu Giấy	Hà Nội
103	Trần Duy Phát	15/1/2002	8	Trường THCS Cầu Giấy	Hà Nội
104	Bùi Đình Trí	9/1/2002	8	Trường THCS Cầu Giấy	Hà Nội
105	Nguyễn Hà Giang	16/1/2002	8	Trường THCS Giảng Võ	Hà Nội
106	Trần Gia Bảo	27/9/2002	8	Trường THCS Nam Từ Liêm	Hà Nội
107	Trần Đình Khánh Dương	2002	8	Trường THCS Nguyễn Trường Tộ	Hà Nội
108	Hứa Phương Anh	2002	8	Trường THCS Tân Định	Hà Nội
109	Nguyễn Quốc Dũng	27/1/2002	8	Trường THCS Trung Vương	Hà Nội
110	Nguyễn Hữu Phúc	30/9/2002	8	Trường THCS Trung Vương	Hà Nội
111	Vũ Ngọc Khánh	19/10/2002	8	Trường THPT Lương Thế Vinh	Hà Nội
112	Đỗ Tiến Đạt	31/8/2002	8	Trường THCS Hồng Bàng	Hải Phòng
113	Khuất Nguyên Cương	26/1/2002	8	Trường THCS Trần Phú	Hải Phòng

STT	Họ và tên học sinh	Ngày sinh	Khối lớp	Trường	Tỉnh/TP
114	Đỗ Tuấn Minh	22/7/2002	8	Trường THCS Trần Phú	Hải Phòng
115	Nguyễn Hoàng Việt	20/2/2002	8	Trường THCS Trần Phú	Hải Phòng
116	Vũ Hoàng Dũng	22/7/2002	8	Trường THCS Trần Đăng Ninh	Nam Định
117	Nguyễn Quang Huy	26/2/2002	8	Trường THCS Lâm Thao	Phú Thọ
118	Trần Tiến Long	6/4/2002	8	Trường THCS Văn Lang	Phú Thọ
119	Nguyễn Huy Toàn	20/9/2002	8	Trường THCS Văn Lang	Phú Thọ
120	Vũ Hải Đăng	29/12/2002	8	Trường THCS Lương Thế Vinh	Thái Bình
121	Phạm Thị Thu Hà	11/6/2002	8	Trường THCS Lương Thế Vinh	Thái Bình
122	Chu Văn Việt	3/7/2002	8	Trường THCS Vĩnh Tường	Vĩnh Phúc

(Danh sách gồm 122 thí sinh).

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2016

TM. BAN CHẤP HÀNH

CHỦ TỊCH



GS.TS. Nguyễn Hữu Dư